**Phụ lục III**

**DANH MỤC HÀNG HÓA, DỊCH VỤ THỰC HIỆN KÊ KHAI GIÁ; CÁCH THỨC TIẾP NHẬN KÊ KHAI GIÁ; CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ĐƯỢC PHÂN CÔNG TIẾP NHẬN KÊ KHAI GIÁ TẠI TỈNH ĐỒNG NAI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 87/2024/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)*

| **STT** | **Tên hàng hóa, dịch vụ** | **Cơ quan quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ** | **Cơ quan được phân công tiếp nhận kê khai giá tại địa phương** | **Phương thức tiếp nhận kê khai** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **A** | **Hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá trên phạm vi cả nước** |  |  |  |
| **I** | **Hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ bình ổn giá** |  |  |  |
| 1 | Xăng, dầu thành phẩm | Bộ Công Thương | Sở Công Thương | Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác |
| 2 | Khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) | Bộ Công Thương | Sở Công Thương | Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác |
| 3 | Sữa dành cho trẻ em dưới 6 tuổi | Bộ Y tế | Sở Y tế | Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác |
| 4 | Thóc tẻ, gạo tẻ | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác |
| 5 | Phân đạm; Phân DAP; Phân NPK | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác |
| 6 | Thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác |
| 7 | Vắc xin phòng bệnh cho gia súc, gia cầm | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác |
| 8 | Thuốc bảo vệ thực vật | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác |
| 9 | Thuốc thuộc danh mục thuốc thiết yếu được sử dụng tại sơ sở khám bệnh, chữa bệnh | Bộ Y tế | Sở Y tế | Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác |
| **II** | **Hàng hóa, dịch vụ thiết yếu khác do Chính phủ ban hành** |  |  |  |
| 10 | Xi măng | Bộ Xây dựng | Sở Xây dựng | Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác |
| 11 | Nhà ở, nhà chung cư | Bộ Xây dựng | Sở Xây dựng | Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác |
| 12 | Công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung đầu tư ngoài nguồn ngân sách nhà nước (giá thuê) | Bộ Xây dựng | Sở Xây dựng | Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác |
| 13 | Thép xây dựng | Bộ Công Thương | Sở Công Thương | Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác |
| 14 | Than | Bộ Công Thương | Sở Công Thương | Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác |
| 15 | Ethanol nhiên liệu không biến tính | Bộ Công Thương | Sở Công Thương | Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác |
| 16 | Khí tự nhiên hóa lỏng (LNG); khí tự nhiên nén (CNG) | Bộ Công Thương | Sở Công Thương | Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác |
| 17 | Thuốc thú y để tiêu độc, sát trùng, tẩy trùng, trị bệnh cho gia súc, gia cầm và thủy sản | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác |
| 18 | Đường ăn bao gồm đường trắng và đường tinh luyện | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác |
| 19 | Muối ăn | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác |
| 20 | Dịch vụ cảng biển khác ngoài hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá | Bộ Giao thông vận tải | Sở Giao thông vận tải | Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác |
| 21 | Dịch vụ vận chuyển hành khách bằng đường sắt loại ghế ngồi cứng, ghế ngồi mềm | Bộ Giao thông vận tải | Sở Giao thông vận tải | Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác |
| 22 | Dịch vụ vận tải hành khách tuyến cố định bằng đường bộ | Bộ Giao thông vận tải | Sở Giao thông vận tải | Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác |
| 23 | Thực phẩm chức năng cho trẻ em dưới 6 tuổi | Bộ Y tế | Sở Y tế | Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác |
| 24 | Thiết bị y tế | Bộ Y tế | Sở Y tế | Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác |
| 25 | Dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước | Bộ Y tế | Sở Y tế | Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác |
| 26 | Dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh cho người tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân | Bộ Y tế | Sở Y tế | Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác |
| **III** | **Hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định khung giá, giá tối đa, giá tối thiểu để các tổ chức định mức giá cụ thể bán cho người tiêu dùng** |  | **Sở, ngành lĩnh vực được phân công thẩm định phương án giá, tham mưu UBND tỉnh định giá đối với hàng hóa, dịch vụ là**  **Cơ quan tiếp nhận kê khai giá của hàng hóa, dịch vụ tương ứng** |  |
| 1 | Dịch vụ sử dụng đường bộ của các dự án đầu tư xây dựng đường bộ (trừ dịch vụ sử dụng đường bộ cao tốc) để kinh doanh, do địa phương quản lý |  | Sở Giao thông vận tải | Tiếp nhận qua môi trường mạng/ Tiếp nhận bằng hình thức khác |
| 2 | Dịch vụ sử dụng phà được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, do địa phương quản lý |  | Sở Giao thông vận tải | Tiếp nhận qua môi trường mạng/ Tiếp nhận bằng hình thức khác |
| 3 | Dịch vụ sử dụng phà được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước, do địa phương quản lý |  | Sở Giao thông vận tải | Tiếp nhận qua môi trường mạng/ Tiếp nhận bằng hình thức khác |
| 4 | Dịch vụ sử dụng cảng, nhà ga (bao gồm cảng, bến thủy nội địa; cảng cá) được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, do địa phương quản lý |  | Sở Giao thông vận tải | Tiếp nhận qua môi trường mạng/ Tiếp nhận bằng hình thức khác |
| 5 | Dịch vụ ra, vào bến xe ô tô |  | Sở Giao thông vận tải | Tiếp nhận qua môi trường mạng/ Tiếp nhận bằng hình thức khác |
| 6 | Dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng |  | Sở Tư pháp | Tiếp nhận qua môi trường mạng/ Tiếp nhận bằng hình thức khác |
| 7 | Dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước tính giá theo lộ trình thu của người sử dụng dịch vụ |  | Các Sở quản lý ngành, lĩnh vực của dịch vụ sự nghiệp công | Tiếp nhận qua môi trường mạng/ Tiếp nhận bằng hình thức khác |
| 8 | Rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất thuộc sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương |  | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Tiếp nhận qua môi trường mạng/ Tiếp nhận bằng hình thức khác |
| **B** | **Hàng hóa, dịch vụ đặc thù thực hiện kê khai giá tại địa phương (áp dụng linh hoạt nếu cần thiết)** |  |  |  |
| 1 | Dịch vụ lưu trú | UBND tỉnh | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác |
| 2 | Dịch vụ trông giữ xe được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước | UBND tỉnh | UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa | Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác |
| 3 | Dịch vụ tham quan tại khu du lịch trên địa bàn | UBND tỉnh | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác |
| 4 | Dịch vụ vận tải hành khách bằng taxi | UBND tỉnh | Sở Giao thông vận tải | Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác |
| 5 | Dịch vụ vận tải hành khách tuyến cố định bằng đường thủy nội địa | UBND tỉnh | Sở Giao thông vận tải | Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác |
| 6 | Vật liệu xây dựng chủ yếu (ngoài xi măng, thép quy định tại Danh mục kê khai giá trên phạm vi cả nước) | UBND tỉnh | Sở Xây dựng | Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác |
| 7 | Dịch vụ chủ yếu tại chợ ngoài dịch vụ do Nhà nước định giá | UBND tỉnh | - Sở Công Thương tiếp nhận kê khai giá đối với chợ đầu mối; chủ trì tham mưu UBND tỉnh ban hành quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ  - UBND cấp huyện tiếp nhận kê khai giá đối với chợ hạng 1, hạng 2 và hạng 3 | Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác |